

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG
TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:100/2025/HS-ST
Ngày 17-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Ngát

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hải

2. Ông Đặng Song Hoàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Thảo- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu H– Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 102/2025/HSST ngày 27 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2025 và Thông báo dời lịch xét xử số 06/2025/TB-TA ngày 09/4/2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Quốc T** sinh năm 1993 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú: số G Đường P, Phường B, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; con ông Nguyễn Quốc T1 và bà Phí Thị T2;

Tiền án: Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 16/12/2019, bị Công an P, thành phố V xử phạt vi phạm hành chính về hành vi phạm “xâm hại sức khỏe người khác”, hình phạt tiền, số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm ngàn đồng). Bị cáo đã nộp xong.

Bị bắt ngày 18/01/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố V, Công an tỉnh B (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Quốc T1, sinh năm 1973; địa chỉ: G P, Phường B, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 18/1/2025, tại trước nhà số B Đường C, Phường H, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Công an P1, thành phố V, phát

hiện bắt quả tang Nguyễn Quốc T đang tàng trữ trái phép chất ma túy (Heroine) nhằm mục đích sử dụng, đồng thời thu giữ vật chứng của vụ án.

Quá trình điều tra, Nguyễn Quốc T khai nhận: Khoảng 09 giờ 10 phút, ngày 18/01/2025, Nguyễn Quốc T gọi điện thoại cho người tên T3 (không rõ nhân thân lai lịch) có số điện thoại 0937450821 để mua ma túy (heroin) sử dụng với giá 1.000.000đ (Một triệu đồng) thì T3 đồng ý bán. Sau đó, T điều khiển xe máy biển số 72V1-1582 đi đến bãi đất trống gần cây xăng trên Đường B, phường N, thành phố V. Tại đây, T không gặp mặt T3 mà lấy ma túy tại vị trí như T3 trao đổi qua điện thoại và để số tiền mua ma túy lại rồi điều khiển xe máy đi về. Đến khoảng 09 giờ 30 phút ngày 18/01/2025, khi T đang điều khiển xe máy đến trước nhà số B Đường C, Phường H, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thì bị Công an P1, Công an thành phố V phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng của vụ án.

Tại Kết luận giám định số 156/KL-KTHS-MT ngày 22 tháng 01 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận: 02 đoạn ống hút được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất rắn màu trắng có khối lượng **0,3128 gam, là ma túy, loại Heroin**. Sau giám định Phòng K Công an tỉnh B hoàn lại 01 phong bì niêm phong số 156 ngày 23 tháng 01 năm 2025.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan chức năng thu giữ vật chứng, tài sản gồm:

- 02 (Hai) đoạn ống hút được hàn kín hai đầu bên trong chứa chất rắn màu trắng được niêm phong trong một phong bì màu trắng có hình dấu con dấu của Công an phường P1 – Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên Trung tá: Vũ Văn M, Nguyễn Lê D, Nguyễn Quốc T. Giám định có khối lượng 0,3128 gam, là ma túy, loại Heroin. Sau giám định Phòng K Công an tỉnh B hoàn lại 01(một) phong bì niêm phong, số 156 ngày 23 tháng 01 năm 2025.

- 01(Một) xe máy hiệu WAVE màu đen gắn biển số 72V1-1582, số khung: 9097Y857146, số máy: HC09E-6677498. Qua xác minh đứng tên chủ sở hữu là ông Lý Quang N, ở địa chỉ: Ấp A, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, hiện tại địa chỉ trên không có thông tin ông N. Bố của bị cáo là ông Nguyễn Quốc T1 trình bày: ông mua xe này từ lâu, không nhớ thông tin người bán, khi mua xe không có giấy tờ nhưng có giấy chứng nhận đăng ký xe, ông cho bị cáo mượn để đi lại, không biết bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. (bút lục điều tra số 62)

- 01(Một) điện thoại di động hiệu Realme màu xanh, số IMEI1: 865394042023052, số IMEI2: 865394042023045.

Tại Cáo trạng số 105/CT-VKSTPVT ngày 21 tháng 3 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm Hình sự: Áp dụng: điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 15 (Mười lăm) tháng tù đến 18 (Mười tám) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong số 156 ngày 23 tháng 01 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh B;

+ Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước: 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Realme màu xanh; số IMEI1: 865394042023052, số IMEI2: 865394042023045 đã qua sử dụng;

+ Trả lại cho ông Nguyễn Quốc T1: 01(Một) xe máy hiệu WAVE màu đen gắn biển số 72V1-1582, số khung: 9097Y857146, số máy: HC09E-6677498.

* Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa những lỗi lầm, sớm trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 18/1/2025, tại nhà số B Đường C, Phường H, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cơ quan chức năng bắt quả tang bị cáo đang tàng trữ trái phép 0,3128 gam, là ma túy, loại Heroin. Bị cáo tàng trữ nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đúng như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu.

[3] Tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra:

Hành vi bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị, xã hội tại địa phương. Khi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo có nhân thân xấu. Do đó, cần có một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Đối với chất ma túy chứa trong 01 (Một) phong bì niêm phong số 156 ngày 23 tháng 01 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh B là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01(Một) điện thoại di động hiệu Realme màu xanh; số IMEI1: 865394042023052, số IMEI2: 865394042023045 (số điện thoại 0937.106.241) của bị cáo, liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà Nước.

- Đối với 01(Một) xe máy hiệu WAVE màu đen gắn biển số 72V1-1582, số khung 9097Y857146, số máy: HC09E-6677498 là xe bị cáo mượn của ông Nguyễn Quốc T1. Qua xác minh xác định ông Nguyễn Quốc T1 là người quản lý hợp pháp đối với xe mô tô trên, ông T1 cho bị cáo mượn không biết bị cáo sử dụng để đi mua ma túy nên trả lại cho ông T1.

[6] Đối với đối tượng tên T3 bán ma túy cho bị cáo không rõ nhân thân, lai lịch, cơ quan chức năng tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc T **18 (Mười tám) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18 tháng 01 năm 2025.

2. Về Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong số 156 ngày 23 tháng 01 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh B;

- Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước: 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Realme màu xanh; số IMEI1: 865394042023052, số IMEI2: 865394042023045 đã qua sử dụng;

- Trả lại cho ông Nguyễn Quốc T1: 01(Một) xe máy hiệu WAVE màu đen gắn biển số 72V1-1582, số khung: 9097Y857146, số máy: HC09E-6677498.

(Vật chứng hiện đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo Biên bản giao nhận vật chứng số 120/BB-CCTHADS ngày 21-3-2025).

3. Về án phí Hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06,PC10);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Ngát